TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 59/2017/QĐST-DS	*H, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thông Thị V – Sinh năm 1972.

Bị đơn: Chị Thông Thị Kim P – Sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Thông Thị V yêu cầu chị Thông Thị Kim P phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị với số tiền là 2.616.000đ (bằng chữ: Hai triệu sáu trăm mười sáu ngàn đồng).

Chị Thông Thị Kim P đồng ý theo yêu cầu của chị Thông Thị V là chị sẽ bồi thường cho chị V số tiền là 2.616.000đ (bằng chữ: Hai triệu sáu trăm mười sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành, mức lãi suất như sau:

Theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá 20%/năm, trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật.

Trường hợp các bên không thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm.

Về án phí: Bị đơn chị Thông Thị Kim P tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn chị Thông Thị V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh